

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Bản án số: 41/2026/HS-PT
Ngày: 17 - 3 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng

Ông Nguyễn Thành Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 13/2026/TLPT- HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Vy Văn H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2025/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vy Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm: 1968 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: xóm B, thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn M (đã chết) và bà Đỗ Thị L (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm: 1971 và có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1994, nhỏ nhất sinh năm: 1997; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

1/ Anh Phan Minh H1, sinh năm: 2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phan Minh H2, sinh năm: 1970 (cha đẻ); địa chỉ: thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965; địa chỉ: thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Người làm chứng: Chị Trương Long Ngọc D, sinh năm: 2000; địa chỉ: số D, thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 21/4/2025 Vy Văn H, sinh năm: 1968, nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe mô tô biển số 49E1- 522.02, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ đen đi vào vườn cà phê thuộc thôn T, xã T để thu dọn dây ống tưới nước chờ về nhà. Khi vào tới vườn cà phê, Vy Văn H cột dây ống đặt lên ở phía sau đuôi xe rồi điều khiển xe mô tô đi ra hướng đường nhựa để về nhà. Lúc này H điều khiển xe ở phần đường bên trái theo hướng từ thôn S đi thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng, để qua phần đường bên phải hướng về nhà. Do lúc này phương tiện qua lại nhiều nên H không di chuyển qua đường được, H tiếp tục điều khiển phương tiện chạy sát lề đường bên trái với tốc độ khoảng 10-15km/giờ. Sau khi đi được khoảng 30m ở phần đường bên trái thì H chuyển hướng đầu xe vào giữa lòng đường, cách tim đường khoảng 02m, khi sang đường H không bật tín hiệu xi nhan xin rẽ về bên phải nên xe mô tô biển kiểm soát 49E1-911.65, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen, do Phan Minh H1, sinh năm: 2000, nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng điều khiển ở phần đường bên phải theo hướng thôn T đi thôn S va chạm với xe mô tô do Vy Văn H điều khiển ở phần đường của Phan Minh H1 đang lưu thông.

Sau khi xảy ra va chạm, xe của H ngã nghiêng về bên trái theo hướng đi của H, còn xe mô tô của H1 mất lái tiếp tục di chuyển về hướng thôn S, rồi va chạm với xe mô tô biển số 49E-129.71, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu trắng đen xám, do bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965, nơi cư trú: thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đang điều khiển ở phần đường bên phải theo hướng đi của bà T từ thôn S đi thôn T. Hậu quả: Phan Minh H1 tử vong, H bị thương ở ngón tay út bên phải, bà Nguyễn Thị T bị thương ở tay trái, đùi bên trái, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 49E1-522.02, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022026 ngày 24/01/2017, tên chủ xe Vy Ngọc S; 01 giấy phép lái xe số AD 569543 ngày 26/12/2007 mang tên Vy Văn H; 01 xe mô tô biển số 49E1-911.65, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011351 ngày 16/4/2012, tên chủ xe: Phạm Văn T1; 01 giấy phép lái xe số AR 930341 ngày 18/5/2011 mang tên Nguyễn Thị T; 01 xe mô tô biển số 49E-129.71, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu trắng đen xám; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 49 006573 ngày 01/10/2021, tên chủ xe: Phan Minh H1; 01 giấy phép lái xe số 680198005793 ngày 25/7/2019 mang tên Phan Minh H1; 01 đoạn video trích xuất từ camera của nhà ông Trần Hữu Đ ở tại thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại đoạn đường nhựa DH1 thuộc thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Mặt đường được trải

nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 6,05m, cong về bên phải theo hướng thôn T, xã T (đường D) đi thôn S, xã T. Giữa đường có vạch kẻ nét liền màu vàng chia thành hai làn đường riêng biệt, nằm ngoài khu vực đông dân cư. Chọn hướng khám nghiệm từ thôn T, xã T (đường D) đi thôn S, xã T. Chọn mép ngoài của lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn, chọn cột điện có ký hiệu BTLĐ/PC-12M/350 làm cột mốc, ghi nhận:

+ Vị trí (1): Tổ hợp dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trong vùng kích thước 50cm x 25cm, vị trí (1) cách lề chuẩn 5m.

+ Vị trí (2): Xe mô tô biển số 49E1-129.71 nằm ngã nghiêng về bên phải, trục bánh xe trước hướng về lòng đường, cách lề chuẩn 0,5m, cách vị trí số (1) là 17,4m, trục bánh xe sau hướng vào lề đường, cách mép đường chuẩn 0,5m, cách điểm mốc là 2,9m.

+ Vị trí (3): Phát hiện dấu vết đỏ, ngã cây cỏ kéo dài 3,5m từ mép đường chuẩn đến trụ cột bê tông cổng nhà số A, dấu vết (3) cách trục bánh xe sau xe mô tô biển số 49E1-129.71 là 5,9m, đuôi vết (3) cách lề chuẩn là 1,6m, trên trụ cột bê tông cách mặt đất 0,51m phát hiện 01 vết cày xước kích thước 12,5cm x 0,8cm.

+ Vị trí (4): Tổ hợp dấu vết cày xước kéo dài 2,7m, tâm vết cày cách lề chuẩn 1,1m, cách đuôi vết (3) 1,8m.

+ Vị trí (5): Xe mô tô biển số 49E1-911.65 nằm ngã nghiêng về bên phải, trục bánh xe sau cách lề chuẩn 1,6m, cách trục bánh xe sau vị trí số (2) là 11,4m, trục bánh xe trước cách lề chuẩn 0,55m.

Dựng lại hiện trường tại địa điểm xảy ra vụ tai nạn.

Quá trình dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông, đề Vy Văn H là người điều khiển xe mô tô biển số 49E1- 522.02 và bà Nguyễn Thị T là người điều khiển xe mô tô biển số 49E1-129.71 tự xác định lại vị trí các phương tiện sau khi xảy ra tai nạn. Chọn hướng dựng lại hiện trường là hướng thôn T, xã T đi thôn S, xã T. Chọn mép ngoài của lề đường bên trái làm lề chuẩn, chọn cột điện có ký hiệu BTLĐ/PC-12M/350 làm cột mốc. Kết quả như sau:

+ Vị trí (1): Xe mô tô biển số 49E1- 522.02 đang dựng đứng ở trên đường nhựa ở phần đường bên phải theo hướng thôn T, xã T đi thôn S, xã T. Trục bánh xe trước hướng về thôn T cách lề chuẩn 6m, trục bánh xe sau hướng về thôn S cách lề chuẩn 5,9m, cách cột mốc 19m.

+ Vị trí (2): Xe mô tô biển số 49E1-129.71 nằm ngã nghiêng về bên phải trên đường nhựa ở phần đường bên trái theo hướng thôn T, xã T đi thôn S, xã T. Trục bánh xe trước hướng về lòng đường cách lề chuẩn 50cm, cách trục bánh xe sau biển số 49E1- 522.02 là 15,7m, trục bánh xe sau hướng về lề đường cách lề chuẩn 0,5m, cách cột mốc 2,9m.

+ Vị trí (3): Xe mô tô biển số 49E1-911.65 nằm ngã nghiêng về bên phải trên đường nhựa ở phần đường bên trái theo hướng thôn T, xã T đi thôn S, xã T. Trục bánh xe trước hướng về lề đường cách lề chuẩn 50cm, trục bánh xe sau

hướng về lòng đường cách lề chuẩn 1,6m, cách trục bánh xe sau biển số 49E1-129.71 là 11,4m, cách cột mốc 11m.

Khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô biển số 49E1-522.02: Tay phanh (thắng) bên phải bị cong vênh biến dạng từ trước ra sau, mặt trước ngay thân tay phanh có vết chà xước kim loại kích thước 0,35cm x 0,2cm, cách mặt đất 0,975m.

Xe mô tô biển số 49E1-911.65: Nửa đầu xe kéo đến đầu tay lái bên phải có tổ hợp dấu vết trượt xước, bề vỡ nhựa, cụm tay phanh bên phải bị cong vênh lệch từ trên xuống dưới, trục tay lái bị cong vênh từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; tay côn bên trái bị gãy tại vị trí trục ốc; viền trái ốp mặt nạ có tổ hợp vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ, trong vùng diện tích 35cm x 9cm; giảm xóc phía trước bên trái bị cong vênh cách mặt đất 0,47m; ốp nhựa yếm phải bị bung ra khỏi vị trí ban đầu; đầu gác để chân trước bên phải có vết trầy xước kim loại kích thước 1,5cm x 0,8cm; ốp nhựa sườn sau bên phải, tay nắm sau bên phải có tổ hợp vết trượt xước trong vùng diện tích 42cm x 6cm; thân ống xả có tổ hợp dấu vết chà xước nhựa trên vùng kích thước 45cm x 7cm; ốp nhựa yếm bên trái khuyết hoàn toàn; đầu gác để chân phía trước bên trái có vết xước kim loại kích thước 1,5cm x 0,5cm; giảm xóc phía sau bị cong vênh từ trước ra sau; dè chắn bùn đuôi xe, biển số bị móp méo cong vênh từ trước ra sau.

Xe mô tô biển số 49E1-129.71: Gương chiếu hậu bên trái bị khuyết; đầu tay phanh bên phải có vết xước kim loại, kích thước 1,2cm x 1cm, cách mặt đất 0,91m; đầu gác để chân phía trước bên phải có vết chà xước cao su kích thước 4cm x 2cm, cách mặt đất 0,32m; đầu gác để chân phía sau bên phải có vết xước kim loại, kích thước 2,3cm x 0,6cm cách mặt đất 38,5cm; đầu gác để chân phía sau bên trái có vết chà xước cao su kích thước 5cm x 35cm, cách mặt đất 0,37m; ốp nhựa sườn sau bên trái có tổ hợp vết xước bám dính chất bột màu trắng trong vùng kích thước 55cmx8cm; giảm xóc phía sau bên trái bị cong vênh từ trước ra sau.

Ngày 25/4/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định tử thi số 90/KLGĐTT-PC09 kết luận: Kết quả khám nghiệm: Mất liên tục xương hộp sọ thái dương trái; tràn máu khoang ngực trái. Kết luận nguyên nhân chết của Phan Minh H1: đa chấn thương.

Ngày 29/5/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định số 332/KL-KTHS, kết luận:

- Dấu vết va chạm:

+ Không đủ cơ sở xác định dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 49E1 – 911.65 và xe mô tô biển số 49E1 – 522.02.

+ Dấu vết trượt xước (ký hiệu A) mặt ngoài khu vực 1/3 trên ốp trái đầu xe mô tô biển số 49E1 – 911.65 phù hợp với dấu vết trượt xước (ký hiệu M) khu vực 1/3 giữa ốp trái thân xe mô tô biển số 49E1 – 129.71.

- Chiều hướng lưu thông:

+ Xe mô tô biển số 49E1 – 911.65 đang lưu thông theo chiều từ ĐT 724 về hướng thôn S, xã N, huyện Đ (nay là xã Đ), tỉnh Lâm Đồng.

+ Xe mô tô biển số 49E1 – 129.71 đang lưu thông theo chiều từ thôn S, xã N về hướng ĐT 724, huyện Đ (nay là xã Đ), Lâm Đồng.

+ Không đủ cơ sở xác định chiều hướng lưu thông của xe mô tô biển số 49E1 522.02.

- Tốc độ phương tiện: Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 49E1 – 911.65, xe mô tô biển số 49E1 – 522.02 và xe mô tô biển số 49E1 – 129.71.

Vùng va chạm đầu tiên chiều trên mặt đường: Giữa xe mô tô biển số 49E1 – 911.65 với xe mô tô biển số 49E1 – 129.71 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ thôn S, xã N về hướng ĐT 724, huyện Đ (nay là xã Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 24/5/2025 hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện L đã có bản kết luận định giá tài sản số 24/KLĐG, kết luận: Giá trị hư hỏng xe mô tô Honda Blade, biển kiểm soát 49E1-522.02 là 32.000đ; giá trị hư hỏng xe mô tô Honda Wave RSX, biển kiểm soát 49E1-129.71 là 194.000đ; giá trị hư hỏng xe mô tô YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 49E1-911.65 là 7.378.000đ.

Ngày 05/6/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định số 369/KL-KTHS, kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011351 ngày 16/4/2012; tên chủ xe: Phạm Văn T1 là thật. Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 022026 ngày 24/01/2017; tên chủ xe: Vy Ngọc S là thật. Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 49006573 ngày 01/10/2021; tên chủ xe: Phan Minh H1 là thật. Giấy phép lái xe, số AR 930341 ngày 18/5/2011, họ và tên: Nguyễn Thị T, năm sinh: 1965 là thật. Giấy phép lái xe, số 680198005793 ngày 25/7/2019; họ tên: Phan Minh H1; năm sinh: 2000 là thật.

Ngày 13/6/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định số 448/KL-KTHS, kết luận: Giấy phép lái xe số AD 569543 ngày 26/12/2007; họ tên: Vy Văn H; Năm sinh: 1968 là thật.

Ngày 17/7/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định số 519/KL-KTHS, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa trong File Video Clip gửi giám định.

Xe mô tô biển kiểm soát 49E1-911.65 lưu thông trên đường D, thôn T, xã B, huyện Đ (nay là xã Đ), tỉnh Lâm Đồng theo hướng từ xã T đi xã N. Xe mô tô biển kiểm soát 49E1-522.02 lưu thông trên đường D, thôn T, xã B, huyện Đ (nay là xã Đ), tỉnh Lâm Đồng theo hướng từ xã N đi xã T.

Xe mô tô biển kiểm soát 49E1-911.65 va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 49E1-522.02; không đủ cơ sở kết luận tốc độ của các phương tiện giao thông ngay

trước khi xảy ra tai nạn giao thông; không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm thuộc phần đường của phương tiện giao thông nào.

Ngày 23/6/2025 Trung tâm pháp y tỉnh L có bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 302/KLTTCT-PYLD, kết luận: căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T tại thời điểm giám định là 15%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác: Tổn thương do va đập gây nên.

Ngày 21/4/2025 Phòng PC08 Công an tỉnh L tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Vy Văn H, kết quả: 0.000 mg/L.

Ngày 21/4/2025 Trung tâm y tế K1 xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phan Minh H1, kết quả: 8.7 mmol/l; xét nghiệm chất gây nghiện trong nước tiểu, kết quả: Âm tính.

Ngày 21/4/2025 Công an xã B (nay là Công an xã Đ H3) test nhanh ma túy đối với Vy Văn H, kết quả: Âm tính.

Xử lý vật chứng: Ngày 07/10/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 xe mô tô biển số 49E1-522.02, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ đen; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 022026 ngày 24/01/2017, tên chủ xe Vy Ngọc S; 01 giấy phép lái xe số AD 569543 ngày 26/12/2007 mang tên Vy Văn H cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vy Ngọc S và Vy Văn H; trao trả 01 xe mô tô biển số 49E1-911.65, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011351 ngày 16/4/2012, tên chủ xe: Phạm Văn T1; 01 giấy phép lái xe, số AR 930341 ngày 18/5/2011 mang tên Nguyễn Thị T cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn T1 và bà Nguyễn Thị T; Trao trả 01 xe mô tô biển số: 49E-129.71, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu trắng đen xám; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 49 006573 ngày 01/10/2021, tên chủ xe: Phan Minh H1; 01 Giấy phép lái xe số 680198005793 ngày 25/7/2019 mang tên Phan Minh H1 cho ông Phan Minh H2 là người đại diện hợp pháp của Phan Minh H1.

Trách nhiệm Dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Phan Minh H1 số tiền 50.000.000đ, bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 45.000.000đ và được bị hại, người đại diện của bị hại viết bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 07/11/2025; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng truy tố Vy Văn H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 45/2025/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Vy Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/12/2025 bị cáo Vy Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Vy Văn H khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh X giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vy Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Vy Văn H4 đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như phần nội dung của Bản án sơ thẩm đề cập, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm; phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại; kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Bị cáo Vy Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 08 giờ ngày 21/4/2025 H điều khiển xe mô tô biển số 49E1- 522.02, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ đen đi vào vườn cà phê thuộc thôn T, xã T để thu dọn dây ống tưới nước chở về nhà. Khi vào tới vườn cà phê, Vy Văn H cột dây ống đặt lên ở phía sau đuôi xe rồi điều khiển xe mô tô đi ra hướng đường nhựa để về nhà. Lúc này H điều khiển xe ở phần đường bên trái theo hướng từ thôn S đi thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng, đi qua phần đường bên phải hướng về nhà. Do lúc này phương tiện qua lại nhiều nên H không di chuyển qua đường được, H tiếp tục điều khiển phương tiện chạy sát lề đường bên trái với tốc độ khoảng 10 đến 15km/giờ. Sau

khi đi được khoảng 30m ở phần đường bên trái, thì H chuyển hướng đầu xe vào giữa lòng đường, cách tim đường khoảng 2m, khi sang đường H không bật tín hiệu xi nhan xin rẽ về bên phải nên xe mô tô biển kiểm soát 49E1-911.65, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen, do Phan Minh H1, sinh năm: 2000, nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng điều khiển ở phần đường bên phải theo hướng thôn T đi thôn S va chạm với xe mô tô do Vy Văn H điều khiển ở phần đường của Phan Minh H1 đang lưu thông.

Sau khi xảy ra va chạm, xe của H ngã nghiêng về bên trái theo hướng đi của H, còn xe mô tô của H1 mất lái tiếp tục di chuyển về hướng thôn S, rồi va chạm với xe mô tô biển số 49E-129.71, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu trắng đen xám, do bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đang điều khiển ở phần đường bên phải theo hướng đi của bà T từ thôn S đi thôn T. Hậu quả: Phan Minh H1 tử vong, H bị thương ở ngón tay út bên phải, bà Nguyễn Thị T bị thương ở tay trái, đùi bên trái, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L.

[3.2] Ngày 25/4/2025 Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định tử thi số 90/KLGĐTT-PC09 kết luận: Kết quả khám nghiệm: Mất liên tục xương hộp sọ thái dương trái; tràn máu khoang ngực trái. Kết luận nguyên nhân chết của Phan Minh H1: đa chấn thương.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 302/KLTTCT-PYLĐ ngày 23/6/2025 Trung tâm pháp y tỉnh L đã kết luận: xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T tại thời điểm giám định là 15%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y. Kết luận khác: Tổn thương do va đập gây nên.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Vy Văn H là 0.000 mg/L; kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phan Minh H1 là 8.7 mmol/l; xét nghiệm chất gây nghiện trong nước tiểu, kết quả: Âm tính; kết quả test nhanh ma túy đối với Vy Văn H là âm tính.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử Vy Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3.3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là chủ quan, xem thường pháp luật; bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, khi tham gia giao thông lại không tuân thủ theo những quy tắc an toàn giao thông, đã vi phạm khoản 3 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết và 01 người bị thương. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an toàn giao thông tại địa phương, đồng thời gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt một mức án phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra như

để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại. Tại phiên tòa hôm nay; bị cáo đã nhận thức được tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của mình; bị hại là bà Nguyễn Thị T tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét hiện nay bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn; quá trình giải quyết vụ án không có biểu hiện sai phạm hay vi phạm pháp luật gì khác nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[3.4] Với những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vy Văn H để tuyên xử theo hướng đã nhận định.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vy Văn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2025/HS-ST ngày 01/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng.

Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Vy Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vy Văn H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (17/3/2026).

Giao bị cáo Vy Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vy Văn H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng Gđ, Ktr, Ttr & THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND khu vực 3 – Lâm Đồng (01);
- VKSND khu vực 3 – Lâm Đồng (01);
- Phòng THADS khu vực 3 – Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Châu Thạch